

NGHỊ QUYẾT

**VỀ VIỆC SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
CỦA TỈNH THÁI BÌNH GIAI ĐOẠN 2023 - 2025**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14, Luật số 47/2019/QH14, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 34/2024/QH15 và Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 439/TTr-CP ngày 13 tháng 9 năm 2024 và Báo cáo thẩm tra số 3258/BC-UBPL15 ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban Pháp luật,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thái Bình

1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Đông Hưng như sau:

a) Thành lập xã Liên An Đô trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,02 km², quy mô dân số là 4.477 người của xã Đô Lương, toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,81 km², quy mô dân số là 5.779 người của xã An Châu và toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,31 km², quy mô dân số là 8.201 người của xã Liên Giang. Sau khi thành lập, xã Liên An Đô có diện tích tự nhiên là 13,14 km² và quy mô dân số là 18.457 người.

Xã Liên An Đô giáp các xã Đông La, Đông Sơn, Mê Linh, Nguyên Xá, Phú Lương; huyện Hưng Hà và huyện Quỳnh Phụ;

b) Thành lập xã Phong Dương Tiến trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,72 km², quy mô dân số là 5.040 người của xã Chương Dương, toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,46 km², quy mô dân số là 4.684 người của xã Hợp Tiến và toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,80 km², quy mô dân số là 6.802 người của xã

Phong Châu. Sau khi thành lập, xã Phong Dương Tiến có diện tích tự nhiên là 11,98 km² và quy mô dân số là 16.526 người.

Xã Phong Dương Tiến giáp các xã Liên Hoa, Lô Giang, Mê Linh, Minh Phú, Nguyên Xá, Phú Châu, Phú Lương, Thăng Long;

c) Thành lập xã Xuân Quang Động trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,57 km², quy mô dân số là 6.250 người của xã Đông Quang, toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,39 km², quy mô dân số là 7.171 người của xã Đông Xuân và toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,38 km², quy mô dân số là 5.791 người của xã Đông Động. Sau khi thành lập, xã Xuân Quang Động có diện tích tự nhiên là 11,34 km² và quy mô dân số là 19.212 người.

Xã Xuân Quang Động giáp các xã Đông Các, Đông Dương, Đông Hợp, Đông Hoàng, Đông Vinh, Hà Giang, Phú Châu, Trọng Quan và thành phố Thái Bình;

d) Sau khi sắp xếp, huyện Đông Hưng có 32 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 31 xã và 01 thị trấn.

2. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Quỳnh Phụ như sau:

a) Thành lập xã Trang Bảo Xá trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,65 km², quy mô dân số là 4.367 người của xã Quỳnh Bảo, toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,15 km², quy mô dân số là 7.472 người của xã Quỳnh Trang và toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,66 km², quy mô dân số là 5.080 người của xã Quỳnh Xá. Sau khi thành lập, xã Trang Bảo Xá có diện tích tự nhiên là 12,46 km² và quy mô dân số là 16.919 người.

Xã Trang Bảo Xá giáp các xã An Vinh, Đông Hải, Quỳnh Hội, Quỳnh Hưng, Quỳnh Mỹ, Quỳnh Nguyên và huyện Đông Hưng;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Quỳnh Phụ có 35 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 33 xã và 02 thị trấn.

3. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Kiến Xương như sau:

a) Thành lập xã Thống Nhất trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,37 km², quy mô dân số là 3.344 người của xã Đình Phùng, toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,33 km², quy mô dân số là 6.168 người của xã Nam Cao và toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,04 km², quy mô dân số là 6.586 người của xã Thượng Hiền. Sau khi thành lập, xã Thống Nhất có diện tích tự nhiên là 12,74 km² và quy mô dân số là 16.098 người.

Xã Thống Nhất giáp các xã Bình Minh, Hòa Bình, Lê Lợi, Quang Lịch, Thanh Tân, thị trấn Kiến Xương và huyện Tiền Hải;

b) Thành lập xã Hồng Vũ trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,19 km², quy mô dân số là 4.918 người của xã Vũ Bình, toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,19 km², quy mô dân số là 7.177 người của xã Vũ Hòa và toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,42 km², quy mô dân số là 5.046 người của xã Vũ Thắng. Sau

khi thành lập, xã Hồng Vũ có diện tích tự nhiên là 13,80 km² và quy mô dân số là 17.141 người.

Xã Hồng Vũ giáp các xã Quang Bình, Minh Tân, Vũ Công, Vũ Trung; huyện Vũ Thư và tỉnh Nam Định;

c) Sau khi sắp xếp, huyện Kiến Xương có 29 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 28 xã và 01 thị trấn.

4. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Tiền Hải như sau:

a) Thành lập xã Đông Quang trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,35 km², quy mô dân số là 5.233 người của xã Đông Trung, toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,28 km², quy mô dân số là 5.403 người của xã Đông Quý và toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,04 km², quy mô dân số là 6.244 người của xã Đông Phong. Sau khi thành lập, xã Đông Quang có diện tích tự nhiên là 15,67 km² và quy mô dân số là 16.880 người.

Xã Đông Quang giáp các xã Đông Cơ, Đông Hoàng, Đông Minh, Đông Trà, Đông Xuyên, Tây Lương, Tây Ninh, thị trấn Tiền Hải và huyện Thái Thụy;

b) Thành lập xã Ái Quốc trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,75 km², quy mô dân số là 4.731 người của xã Tây Phong và toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,38 km², quy mô dân số là 4.402 người của xã Tây Tiến. Sau khi thành lập, xã Ái Quốc có diện tích tự nhiên là 10,13 km² và quy mô dân số là 9.133 người.

Xã Ái Quốc giáp các xã Bắc Hải, Đông Lâm, Nam Chính, Nam Cường, Nam Hà, Nam Tiến, Phương Công, Tây Giang, Vân Trường;

c) Thành lập xã Nam Tiến trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,72 km², quy mô dân số là 9.828 người của xã Nam Thanh và toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,98 km², quy mô dân số là 9.538 người của xã Nam Thắng. Sau khi thành lập, xã Nam Tiến có diện tích tự nhiên là 9,70 km² và quy mô dân số là 19.366 người.

Xã Nam Tiến giáp các xã Ái Quốc, Nam Chính, Nam Cường, Nam Hưng, Nam Thịnh, Nam Trung;

d) Sau khi sắp xếp, huyện Tiền Hải có 28 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 27 xã và 01 thị trấn.

5. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Hưng Hà như sau:

a) Thành lập xã Quang Trung trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,04 km², quy mô dân số là 5.202 người của xã Dân Chủ, toàn bộ diện tích tự nhiên là 8,84 km², quy mô dân số là 11.818 người của xã Điệp Nông và toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,80 km², quy mô dân số là 6.359 người của xã Hùng Dũng. Sau khi thành lập, xã Quang Trung có diện tích tự nhiên là 17,68 km² và quy mô dân số là 23.379 người.

Xã Quang Trung giáp các xã Duyên Hải, Đoan Hùng, Thống Nhất, Văn Cẩm; huyện Quỳnh Phụ và tỉnh Hưng Yên;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Hưng Hà có 33 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 31 xã và 02 thị trấn.

6. Sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Thái Bình có 08 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 07 huyện và 01 thành phố; 242 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 223 xã, 10 phường và 09 thị trấn.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2024.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, kiện toàn bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Chính phủ chỉ đạo các Bộ có liên quan và chính quyền tỉnh Thái Bình tiếp tục rà soát, thống kê cụ thể số lượng các đơn vị hành chính thuộc diện phải sắp xếp mà chưa thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2023 - 2025, xây dựng phương án và lộ trình hoàn thiện các tiêu chuẩn, điều kiện cần thiết để bảo đảm thực hiện sắp xếp trong giai đoạn tiếp theo theo đúng quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, phiên họp thứ 37, thông qua ngày 28 tháng 9 năm 2024.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tổng cục Thống kê;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh Thái Bình;
- Lưu: HC, PL.
- e-PAS: 88463.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Mẫn